

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày: 11/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH**

Thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Linh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Viết V, sinh ngày 01/5/1985 tại xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ V hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ là Đặng Thị Th và có hai con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/3/2007 bị Công an Phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 08/8/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng; ngày 13/5/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 75/2014/HSST, bản án này bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2/ Phạm Trung K, sinh ngày 01/10/1990 tại xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ V hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Th và bà Phạm Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Th và có hai con; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án, ngày 17/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 160/2016/HSST, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: 1) Anh Bùi Thanh G, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2) Anh Nguyễn Quang V1, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

3) Anh Lê Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Cao Tuấn H, sinh năm 1960

Địa chỉ: Xóm 7, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

+ Người làm chứng:

Anh Nguyễn Quan Ph, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Anh G, anh V1, anh T, ông H và anh Ph đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 28/8/2019 Phạm Trung K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS: 17K5- 8378 chở Vũ Viết V xuống huyện H, tỉnh Thái Bình mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cây xăng xã A, cả hai phát hiện 04 chiếc xe ô tô đang đỗ tại cây xăng xã không có người trông coi, Phạm Trung K đứng ngoài cảnh giới còn Vũ Viết V cầm theo 01 chiếc cờ lê loại 10-12 và 01 chiếc loại 14-16 vào tháo bình ắc quy xe ô tô. Trong khoảng thời gian từ 19h ngày 28/8/2019 đến 0h20' ngày 29/8/2019, Phạm Trung K và Vũ Viết V đã 02 lần cùng nhau trộm cắp 06 bình ắc quy, gồm: 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS-N150 xe ô tô BKS 36C- 092.23 trị giá 4.200.000 đồng của anh Bùi Thanh G; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai xe ô tô BKS 29C-423.91 trị giá 4.200.000 đồng của anh Nguyễn Quang V1 và 02 bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAX N150 xe ô tô BKS 17C.092.36 trị giá 2.600.000 đồng của anh Lê Văn T rồi chở đến bán cho ông Cao Tuấn H lấy 3.600.000 đồng. Khoảng 01h00' ngày 29/8/2019 sau khi bán được 06 bình ắc quy cho ông Hải, V và K tiếp tục quay lại cây xăng A mục đích trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai xe ô tô BKS 36C-150.23 của anh Giảng, khi V đang tháo 02 bình ắc quy của xe anh Giảng thì bị anh Nguyễn Quang V1 và con trai là Nguyễn Quang Ph phát hiện bắt giữ được V, còn K điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Công an huyện Tiền Hải đã phối hợp với chính quyền địa phương xã An Ninh, anh Vương và anh Phương đưa Vũ Viết V về Ủy ban nhân dân xã A lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, quản lý vật chứng.

Đối với Phạm Trung K sau khi bỏ chạy đã đến nhà ông Cao Tuấn H lấy lại 06 bình ắc quy sau đó thuê xe taxi Mai Linh do anh Đặng Quang H điều khiển chở đến cây xăng xã A để trả lại tài sản cho những người bị hại rồi bỏ trốn. Đến ngày 02/9/2019 Phạm Trung K đến Công an huyện Tiền Hải đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải ngày 29/8/2019 kết luận: 04 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai N150 12V-150Ah trị giá 8.400.000 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N150 12V-150Ah trị giá 4.200.000 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC N150 12V-150Ah trị giá 2.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 08 bình ắc quy là 15.200.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải.

Tại Quyết định truy tố số theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS ngày 26/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 17, điều 58, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Viết V từ 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h, điểm g khoản 1 điều 52, điều 17, điều 58, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trung K từ 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.260.000 đồng thu của bị cáo Vũ Viết V do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung J3 Pro màu vàng kim đã qua sử dụng, mặt kính đã rạn nứt toàn bộ; Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại cỡ 16-13, 01 cờ lê loại 10-12 màu xám và 01 cờ lê loại 12-14 đã han gỉ; Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải trả lại 08 chiếc bình ắc quy cho các chủ sở hữu là anh Bùi Thanh G, anh Nguyễn Quang V1 và anh Lê Văn T.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Vụ án được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải quyết định áp dụng thủ tục rút gọn và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Căn cứ vào điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự, vụ án hình sự đối với các bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K có đủ điều kiện áp dụng theo thủ

tục rút gọn. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 29/8/2019.

- Đơn trình báo và lời khai của bị hại là anh Bùi Thanh G, anh Nguyễn Quang V1 và anh Lê Văn T.

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 29/8/2019.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiền Hải lập ngày 29/8/2019 tại cây xăng xã A.

- Bản kết luận định giá tài sản do Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải lập ngày 29/8/2019.

- Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Cao Tuấn H

- Lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Quang Ph.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ đêm ngày 28/8/2019 đến ngày 29/8/2019, Vũ Viết V và Phạm Trung K đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 08 bình ắc quy của các anh Bùi Thanh G, Nguyễn Quang V1 và Lê Văn T. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị là 15.200.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự như nội dung Quyết định truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản và cùng thống nhất về ý chí. Vì vậy các bị cáo giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Về nhân thân, các bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K đều có nhân thân xấu, bị cáo V đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo K bị xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bản án này bị cáo chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Viết V bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự là "Phạm tội hai lần trở lên". Bị cáo Phạm Trung K bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự là "Phạm tội hai lần trở lên" và "Tái phạm".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho các bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho cả hai bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Trung K sau khi phạm tội đã tự nguyện đem tài sản đến để lại cho các chủ sở hữu và có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Vì vậy, bị cáo K được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

- Về hình phạt chính: Xét thấy các bị cáo Vũ Vết V và Phạm Trung K đều là những người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, các bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" lẽ ra các bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình để tu chí làm ăn trở thành người lương thiện nhưng chỉ vì lợi ích trước mắt muốn có tiền tiêu xài cá nhân không bằng sức lao động chính đáng của bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là các bình ắc quy của các xe ô tô tải để tại cây xăng An Ninh. Vì vậy, để răn đe giáo dục đối với các bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, cần thiết phải áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Tòa án xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Xét thấy, các bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K giữ vai trò ngang nhau trong vụ án nên hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là ngang nhau.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị hại là anh Bùi Thanh G, anh Nguyễn Quang Ph và anh Lê V T đã được nhận lại tài sản và

không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường phân trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS: 17K5-8378, xác định là xe của Vũ Viết V được anh trai là Vũ Văn Kh cho từ năm 2018 dùng làm phương tiện đi lại, sau khi trộm cắp V bị bắt quả tang, K điều khiển chiếc xe này chạy trốn, K khai đã cầm cố lấy 3.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến nay Cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe này, quá trình điều tra Vũ Viết V không yêu cầu đề nghị gì, không yêu cầu K phải bồi thường, vì vậy trách nhiệm dân sự giữa K và V không đặt ra giải quyết.

[7]. *Về vật chứng của vụ án:* Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã quản lý của bị cáo Vũ Viết V: 01chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung J3 Pro màu vàng kim đã qua sử dụng, mặt kính đã rạn nứt toàn bộ, số tiền 3.260.000 đồng; và ba chiếc cờ lê. Đối với số tiền 3.260.000đồng là tiền các bị cáo có được do phạm tội mà có và 01chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung J3 Pro màu vàng kim đã qua sử dụng, chiếc điện thoại này bị cáo V dùng để liên lạc với bị cáo K trong việc trộm cắp tài sản nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 03 chiếc cờ lê là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 08 chiếc bình ắc quy trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là anh Bùi Thanh G, anh Nguyễn Quang V1 và anh Lê V T là phù hợp nên được chấp nhận.

[8]. *Về các vấn đề khác của vụ án:* Trong vụ án này còn có ông Cao Tuấn H là người đã mua 06 bình ắc quy ô tô của V và K với giá 3.600.000đồng sau đó ông Hải còn cho Phạm Trung K vay số tiền 200.000đồng. Tuy nhiên tài liệu điều tra xác định ông Hải không biết 06 bình ắc quy trên là do V và K phạm tội mà có, ông Hải khai không mua bán bình ắc quy, không đưa số tiền 3.600.000đồng cho V và K mà chỉ cho V và K gửi tại nhà, ông Hải không yêu cầu đề nghị đối với số tiền 3.600.000đồng và số tiền 200.000đồng mà K vay ông nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Hải.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Viết V Và Phạm Trung K phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: - Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 17, điều 58, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Viết V 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/8/2019.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h, điểm g khoản 1 điều 52, điều 17, điều 58, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trung K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/9/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.260.000 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung J3 Pro màu vàng kim đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc cờ lê gồm: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại cỡ 16-13, 01 chiếc cờ lê loại 10-12 màu xám và 01 chiếc cờ lê loại 12-14 đã hạn sử dụng.

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại 08 chiếc bình ắc quy trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là anh Bùi Thanh G, anh Nguyễn Quang V1 và anh Lê Văn T.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/9/2019 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Các bị cáo Vũ Viết V và Phạm Trung K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/10/2019.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Chu Thị Linh

